

Bản án số: 29/2018/HSPT

Ngày 04/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mạc Minh Quang**.

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Chất** và Bà **Lê Thị Thanh Thủy**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Chính Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà **Phạm Thị Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 04/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo **Trần Văn T**, do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 110/2017/HSST, ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo: **Trần Văn T**, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT: xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Trần Minh A**, sinh năm 1962 và bà: **Phan Thị B**, sinh năm 1968; Có vợ: **Nguyễn Thị C**- SN 1986 và 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo tại ngoại và đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: **Anh Hồ Văn P** (đã chết);

- Đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo:

+ Ông **Hồ Văn D**, sinh năm 1963 (bố đẻ của anh **Hồ Văn P**),

+ Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1962 (mẹ đẻ của anh **P**)

+ Chị **Vũ Thị Y**, sinh năm 1992 (vợ của anh **P**)

+ Cháu **Hồ Đức V**, sinh ngày 01/10/2016 (con trai anh **P**); Người giám hộ cho cháu **V**: chị **Vũ Thị Y**.

Người đại diện theo ủy quyền cho chị **Y**: Bà **Nguyễn Thị H**.

Đều trú tại: Thôn T, xã X, huyện G, tỉnh Hải Dương. (Có mặt ông D, bà H; vắng mặt chị Y).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T- Sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT:xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 02/5/2017 T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34K4-7306 đi trên đường quốc lộ 37 theo hướng thị trấn A, huyện G đi huyện N, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến Km 48+700 thuộc địa phận thôn P, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương, do T điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, đi lấn sang phần đường giành cho các phương tiện đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đỏ- bạc biển kiểm soát 34P6-5841 do anh Hồ Văn P- Sinh năm 1984 trú tại thôn T, xã X, huyện G, tỉnh Hải Dương điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả anh P bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương nhưng do thương tích nặng anh P đã tử vong hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày. T cũng bị thương tích, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại kết luận giám định pháp y số 352/KLGD ngày 09/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân anh Hồ Văn P chết là do đa chấn thương (vỡ xương vòm sọ và khối xương mặt, gãy xương cẳng tay trái).

Tại bản kết luận số 27/QĐ- HĐĐGTS ngày 05/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- UBND huyện Gia Lộc kết luận: Giá trị thiệt hại phần linh kiện, phụ tùng bị hư hỏng do tai nạn giao thông của xe mô tô biển kiểm soát: 34P6- 5841 là 4.510.000đồng (*Bốn triệu năm trăm mười nghìn đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2017/HSST, ngày 28/11/2017, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Gia Lộc đã áp dụng: khoản 1 Điều 202; các điểm b, s khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian tính từ ngày đi thi hành án. Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/11/2017 bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 8/12/2017 đại diện người bị hại cũng kháng cáo đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo và đề nghị tăng mức tiền bồi thường và tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo T giữ nguyên kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.
- Đại diện cho những người bị hại rút kháng cáo phần hình phạt và đề nghị Tòa án chấp nhận sự thỏa thuận với nội dung bị cáo T tiếp tục thực hiện việc bồi thường 50.000.000đ nữa đối với gia đình người bị hại tại phiên tòa và đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản gì khác đồng thời xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo hoặc xử mức thấp nhất cho bị cáo để bị cáo cải tạo ở địa phương.

- VKSND tỉnh sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ. Về nội dung kháng cáo, vị đại diện VKSND tỉnh phân tích các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, xác định bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về vấn đề dân sự và người bị hại đã xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, việc bồi thường đã thực hiện xong, mặt khác bị cáo đã thành khẩn nhận tội do vậy VKS đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ có đủ căn cứ xác định: vào ngày 02/5/2017 T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34K4-7306 đi trái làn đường đã va chạm với xe mô tô kiểm soát 34P6-5841 do anh Hồ Văn P- Sinh năm 1984 điều khiển đang đi ngược chiều đúng làn đường, làm anh P bị tử vong. Hành vi đó của bị cáo đã vi phạm điều 202 BLHS năm 1999 và cấp sơ thẩm đã xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là có căn cứ. Bị cáo không kháng cáo và VKS không kháng nghị về tội danh.

Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: tại cấp sơ thẩm bị cáo không thừa nhận sự vi phạm của mình nhưng tại cấp phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo sẽ được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và đại diện người bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc bị cáo bồi thường tiếp 50.000.000đ tổng cộng với số tiền đã bồi thường trước (bồi thường trước 50.000.000đ) là 100.000.000đ cho gia đình bị hại và bị cáo không phải cấp dưỡng nuôi cháu Hồ Đức V và cũng không phải bồi thường khoản nào khác. Bị cáo đã thực hiện việc bồi thường ngay tại phiên tòa đầy đủ số tiền nêu trên. Đại

diện hợp pháp của người bị hại đã rút kháng cáo tăng hình phạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kể khoản nào khác đồng thời đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo hoặc xử mức thấp nhất cho bị cáo được cải tạo ở địa phương. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, thành khẩn khai báo và đã tự nguyện bồi thường thêm khắc phục hậu quả và đại diện của bị hại xin miễn trách nhiệm cho bị cáo. Như vậy ở cấp phúc thẩm có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới do vậy Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp với tinh thần Điều 29 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Về án phí: kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 110/2017/HSST, ngày 28/11/2017 của TAND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Áp dụng: khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999; các điểm b, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Trần Văn T** 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo về tội “vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (04/4/2018).

Giao bị cáo T cho UBND xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về Dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp cho người bị hại. Bị cáo Trần Văn T đã thực hiện bồi thường các khoản gồm mai táng phí, bù đắp tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cháu Hồ Đức V cho những người đại diện hợp pháp của anh P(do ông Hồ Văn D và bà Nguyễn Thị H nhận thay) tổng các khoản tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn) bao gồm: 50.000.000đ đã bồi thường trước khi xét xử và 50.000.000đ bồi thường tại phiên tòa phúc thẩm. Bị cáo đã thực hiện xong các khoản nghĩa vụ dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Án xử phúc thẩm công khai, có mặt bị cáo. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 04/04/2018./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- UBND xã Quỳnh Minh;
- Bị cáo;
- L- u tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mạc Minh Quang